

Số: /KH-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 804/QĐ-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục bộ dữ liệu phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực thiết yếu trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

Thực hiện Quyết định số 804/QĐ-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục bộ dữ liệu phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo trong các lĩnh vực thiết yếu, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu tổng quát

- Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định số 804/QĐ-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục bộ dữ liệu phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo (AI) trong các lĩnh vực thiết yếu; đẩy mạnh xây dựng, chuẩn hóa, số hóa, làm giàu và chia sẻ dữ liệu trên phạm vi toàn tỉnh.

- Phát triển nền tảng dữ liệu dùng chung của tỉnh theo hướng tập trung, thống nhất, bảo đảm dữ liệu là tài nguyên chiến lược phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, phân tích, dự báo, hỗ trợ ra quyết định và cung cấp dịch vụ công thông minh.

- Tăng cường kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và hệ sinh thái dữ liệu AI quốc gia; bảo đảm dữ liệu được khai thác hiệu quả, an toàn, phục vụ phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và ứng dụng AI trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Phân đầu đến năm 2030, 100% danh mục dữ liệu ưu tiên thuộc phạm vi quản lý của tỉnh được số hóa, chuẩn hóa, bảo đảm chất lượng, khả năng kết nối, chia sẻ và sẵn sàng tích hợp vào Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia, nền tảng dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ phát triển và ứng dụng AI.

- Tập trung ưu tiên xây dựng, hoàn thiện các bộ dữ liệu chất lượng cao trong các lĩnh vực thiết yếu, lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế cạnh tranh và đặc trưng của tỉnh; tạo nền tảng thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phát triển kinh tế số, xã hội số và các ứng dụng AI phục vụ người dân, doanh nghiệp và công tác quản lý nhà nước.

3. Yêu cầu

- Bảo đảm thống nhất, đồng bộ với các chiến lược, chương trình, định hướng quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI; việc thu thập, tạo

lập, quản lý, khai thác, chia sẻ và sử dụng dữ liệu phải tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và quyền sở hữu trí tuệ.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương với kết quả triển khai nhiệm vụ xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, quản lý và khai thác dữ liệu; thiết lập hệ thống tiêu chí, chỉ tiêu cụ thể để đo lường, đánh giá hiệu quả thực hiện, bảo đảm dữ liệu “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả trên môi trường số.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Rà soát, xây dựng, chuẩn hóa và phát triển các bộ dữ liệu theo Danh mục tại Quyết định số 804/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Dữ liệu hành chính công và ngôn ngữ: Rà soát, chuẩn hóa, số hóa các văn bản quy phạm pháp luật, thủ tục hành chính, dữ liệu phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp và dữ liệu hội thoại trong quá trình cung cấp dịch vụ công; hình thành nguồn dữ liệu phục vụ huấn luyện, phát triển trợ lý ảo hỗ trợ cán bộ, công chức và người dân trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Dữ liệu y tế: Chuẩn hóa, đồng bộ dữ liệu bệnh án điện tử, dữ liệu hình ảnh y khoa (PACS), dữ liệu khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh; bảo đảm khả năng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI trong hỗ trợ chẩn đoán, điều trị và quản lý y tế.

- Dữ liệu giao thông và đô thị: Xây dựng, chuẩn hóa và khai thác dữ liệu hình ảnh, video từ hệ thống camera giám sát giao thông, đô thị thông minh; hình thành kho dữ liệu phục vụ các ứng dụng AI trong giám sát, điều hành giao thông, phân tích lưu lượng phương tiện, cảnh báo ùn tắc và hỗ trợ phát hiện, xử lý vi phạm.

- Dữ liệu du lịch và di sản: Đẩy mạnh số hóa, xây dựng cơ sở dữ liệu đa phương tiện về các khu, điểm du lịch, di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh của tỉnh như Quần thể danh thắng Tràng An, Chùa Bái Đính, Khu du lịch Tam Chúc và các điểm đến tiêu biểu khác; đồng thời xây dựng, chuẩn hóa dữ liệu lưu trú, hành vi và hành trình du khách nhằm phục vụ phát triển các ứng dụng AI trong quảng bá, quản lý và nâng cao trải nghiệm du lịch.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

2. Phát triển hạ tầng số và nâng cao năng lực công nghệ

- Phát triển hạ tầng số đồng bộ, hiện đại, an toàn, đáp ứng yêu cầu tổ chức chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm kết nối thông suốt với hạ tầng số quốc gia, hướng tới xây dựng hạ tầng số xanh, thông minh, bền vững. Rà soát, quy hoạch, tái cấu trúc và hình thành nền tảng hạ tầng số dùng chung thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và hạ tầng viễn thông băng rộng chất lượng cao; mở rộng vùng phủ sóng mạng di động thế hệ mới, bảo đảm kết nối số ổn định, liên tục trên toàn địa bàn tỉnh. Ưu tiên triển khai tại các cơ quan nhà nước, khu công nghiệp, khu kinh tế, trung tâm đổi mới

sáng tạo, cơ sở giáo dục, y tế và các khu vực trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Xây dựng, hoàn thiện Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) của tỉnh theo hướng hiện đại, tích hợp dữ liệu từ các hệ thống thông tin, nền tảng IoT và cảm biến thông minh; nâng cao năng lực giám sát, phân tích, dự báo và hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh, trật tự, an toàn thông tin, tài nguyên và môi trường.

- Hoàn thiện Kho dữ liệu dùng chung và Cổng dữ liệu mở của tỉnh; bảo đảm dữ liệu được thu thập, chuẩn hóa, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả, đồng thời sẵn sàng tích hợp, liên thông với Trung tâm Dữ liệu quốc gia và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

- Duy trì, nâng cấp và phát huy hiệu quả Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP); đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trong và ngoài tỉnh. Xây dựng, phát triển các nền tảng số phục vụ đô thị thông minh như bản đồ số, giám sát an ninh, giao thông thông minh, trợ lý ảo, điều hành thông minh và các ứng dụng phục vụ người dân, doanh nghiệp trên cơ sở kết nối, khai thác dữ liệu tập trung.

- Hoàn thiện Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh; triển khai đồng bộ hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông đến 100% đơn vị hành chính cấp xã, bảo đảm cung cấp thông tin chính thống kịp thời, phục vụ hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông cơ sở.

3. Thúc đẩy chia sẻ dữ liệu và phát triển hệ sinh thái AI

- Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách, quy chế quản lý, kết nối, chia sẻ và mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh; thúc đẩy khai thác, sử dụng dữ liệu theo nguyên tắc an toàn, bảo mật và đúng quy định của pháp luật. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp công nghệ số, tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo tiếp cận các nguồn dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung có chất lượng để nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, giải pháp trí tuệ nhân tạo và công nghệ số “Make in Vietnam”.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực số cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ chuyên trách công nghệ thông tin, chuyển đổi số và quản trị dữ liệu tại các sở, ban, ngành, địa phương; chú trọng các kỹ năng thu thập, làm sạch, chuẩn hóa, gắn nhãn dữ liệu, quản trị dữ liệu, phân tích dữ liệu và ứng dụng AI, từng bước hình thành đội ngũ chuyên gia dữ liệu, chuyên gia AI đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh.

- Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp công nghệ số, cơ sở giáo dục, viện nghiên cứu và các tổ chức đổi mới sáng tạo tham gia xây dựng, khai thác và phát triển hệ sinh thái dữ liệu, hệ sinh thái AI của tỉnh; thúc đẩy hợp tác công - tư trong nghiên cứu, thử nghiệm, chuyển giao và ứng dụng các giải pháp AI phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về dữ liệu và AI; khuyến khích ứng dụng AI trong hoạt động của cơ quan nhà nước, doanh

nghiệp và đời sống xã hội, góp phần hình thành văn hóa dữ liệu và đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

4. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

- Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kho dữ liệu dùng chung và các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước và các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Thực hiện phân loại, phân cấp và xác định mức độ dữ liệu; xây dựng cơ chế quản trị, bảo vệ dữ liệu theo mức độ quan trọng và mức độ rủi ro, bảo đảm dữ liệu được quản lý, lưu trữ, khai thác và chia sẻ an toàn, hiệu quả.

- Triển khai các giải pháp giám sát, cảnh báo sớm, phát hiện và ứng cứu sự cố an toàn thông tin; tăng cường các biện pháp sao lưu, dự phòng dữ liệu, bảo đảm khả năng phục hồi và duy trì hoạt động liên tục của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu trọng yếu.

- Tăng cường kiểm soát truy cập, xác thực, phân quyền và giám sát hoạt động khai thác, sử dụng dữ liệu; bảo đảm mọi hoạt động truy cập, chia sẻ và xử lý dữ liệu được kiểm soát, ghi nhận và truy vết theo quy định.

- Thực hiện đánh giá, kiểm tra, rà soát an toàn thông tin định kỳ đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu; kịp thời phát hiện, khắc phục các điểm yếu, lỗ hổng bảo mật, nâng cao năng lực phòng ngừa và ứng phó với các nguy cơ mất an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Ưu tiên áp dụng các công nghệ bảo mật tiên tiến trong quản trị và khai thác dữ liệu, đặc biệt đối với các hệ thống dữ liệu phục vụ phát triển và ứng dụng AI, bảo đảm dữ liệu được sử dụng đúng mục đích, an toàn, tin cậy và tuân thủ quy định của pháp luật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch có liên quan đang được triển khai trên địa bàn tỉnh; nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thu thập, tạo lập, quản lý, bảo đảm chất lượng dữ liệu; thực hiện gán nhãn, chú thích, chuẩn hóa dữ liệu đối với các bộ dữ liệu thuộc Danh mục ban hành kèm theo Quyết định số 804/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

- Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển và ứng dụng AI; phối hợp đánh giá, kiểm tra an ninh mạng đối với các hệ thống dữ liệu trọng yếu của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện kết nối, tích hợp, đồng bộ các bộ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của tỉnh với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định; tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện và đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì phối hợp với các bộ, ngành trung ương, Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia về trí tuệ nhân tạo, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành; tổ chức khai thác, chia sẻ, cung cấp dữ liệu mở phục vụ cơ quan nhà nước, người dân và doanh nghiệp theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương triển khai, quản lý, vận hành, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số và hạ tầng số thuộc phạm vi quản lý; ưu tiên phát huy hiệu quả Trung tâm Dữ liệu, Kho dữ liệu dùng chung, Cổng dữ liệu mở, Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu (LGSP), Trung tâm Điều hành thông minh (IOC) và các nền tảng số dùng chung của tỉnh.

- Hướng dẫn thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu kỹ thuật về dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu và dữ liệu phục vụ ứng dụng AI trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chuẩn hóa, làm sạch, số hóa và khai thác dữ liệu theo quy định.

- Nghiên cứu, đề xuất và triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, các đề tài nghiên cứu, dự án thí điểm, thử nghiệm và ứng dụng AI trên cơ sở khai thác các bộ dữ liệu thiết yếu của tỉnh; thúc đẩy hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hệ sinh thái AI, hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ số nghiên cứu, phát triển các sản phẩm, giải pháp AI phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản trị dữ liệu, phân tích dữ liệu và ứng dụng AI cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; phối hợp phát triển nguồn nhân lực dữ liệu và AI đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của tỉnh và quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo đúng quy định của

pháp luật; đồng thời phối hợp kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và đúng mục đích.

4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh

- Phối hợp, hướng dẫn tổ chức thu thập, tạo lập, quản lý, bảo đảm chất lượng dữ liệu; thực hiện gán nhãn, chú thích, chuẩn hóa dữ liệu đối với các bộ dữ liệu thuộc Mục IX, Mục XIII và Mục XIV Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số 804/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có liên quan đến lĩnh vực quốc phòng, quân sự và an ninh theo thẩm quyền.

- Phối hợp triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước đối với các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ phát triển và ứng dụng AI tuân thủ các quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh và bảo vệ bí mật nhà nước.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh trong việc tích hợp, chia sẻ và khai thác dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo quy định, phục vụ phát triển cơ sở dữ liệu dùng chung và các ứng dụng AI của tỉnh.

5. Sở Du lịch

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số và trí tuệ nhân tạo (AI) trong hoạt động quản lý, quảng bá và phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai các giải pháp ứng dụng trợ lý ảo AI đa ngôn ngữ nhằm hỗ trợ cung cấp thông tin, hướng dẫn, tương tác và nâng cao trải nghiệm cho du khách; nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR 360), thực tế tăng cường (AR), bản đồ số và các nền tảng du lịch thông minh tại các khu, điểm du lịch, di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh của tỉnh.

- Chủ trì xây dựng, chuẩn hóa, số hóa và cập nhật cơ sở dữ liệu du lịch, dữ liệu di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh, cơ sở lưu trú, sản phẩm du lịch và hành vi du khách thuộc phạm vi quản lý; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ phát triển các ứng dụng AI, du lịch thông minh và công tác quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh khai thác các nền tảng số, mạng xã hội và các công cụ AI trong công tác truyền thông, quảng bá, xúc tiến du lịch; góp phần nâng cao hình ảnh, thương hiệu và sức hấp dẫn của du lịch tỉnh Ninh Bình đối với du khách trong nước và quốc tế.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số, AI, Internet vạn vật (IoT) và phân tích dữ liệu lớn (Big Data) trong quản lý nhà nước, sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường và phát triển kinh tế nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng, chuẩn hóa và khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và môi trường; ứng dụng AI và Big Data trong dự báo thời tiết,

thiên tai, dịch bệnh, sâu bệnh hại cây trồng, vật nuôi, thủy sản; phân tích thị trường, hỗ trợ ra quyết định trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ nông sản và quản lý tài nguyên, môi trường.

- Chủ trì xây dựng, hoàn thiện và phát triển nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản dùng chung của tỉnh; thúc đẩy kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, phát triển thương hiệu và nâng cao giá trị sản phẩm nông nghiệp.

- Tổ chức nghiên cứu, triển khai các mô hình ứng dụng AIoT (AI kết hợp IoT), nông nghiệp thông minh và nông nghiệp chính xác trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; ưu tiên ứng dụng công nghệ cảm biến, thiết bị giám sát tự động, thiết bị bay không người lái (drone) trong quan trắc môi trường, quản lý nước tưới, bón phân, phòng trừ dịch bệnh và tối ưu hóa quy trình sản xuất.

- Xây dựng, cập nhật và chia sẻ các bộ dữ liệu chuyên ngành nông nghiệp, tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý; kết nối với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ phát triển các ứng dụng AI, chuyển đổi số ngành nông nghiệp và môi trường.

7. Sở Y Tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh xây dựng, chuẩn hóa, cập nhật và đồng bộ cơ sở dữ liệu ngành y tế trên phạm vi toàn tỉnh; tích hợp, kết nối dữ liệu hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, dữ liệu tiêm chủng, dữ liệu khám chữa bệnh, dược phẩm và các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác theo quy định. Bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của Bộ Y tế và Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, phục vụ hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành, dự báo và hoạch định chính sách trong lĩnh vực y tế.

- Tổ chức thu thập, chuẩn hóa, làm sạch và khai thác hiệu quả dữ liệu y tế; xây dựng các bộ dữ liệu chuyên ngành phục vụ nghiên cứu, phát triển và ứng dụng AI trong lĩnh vực y tế theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh ứng dụng AI, dữ liệu lớn (Big Data) và các công nghệ số trong giám sát sức khỏe cộng đồng, dự báo, cảnh báo sớm dịch bệnh, hỗ trợ chẩn đoán, điều trị, quản lý bệnh viện và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế; từng bước triển khai các giải pháp y tế thông minh phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Khuyến khích các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ứng dụng AI trong phân tích hình ảnh y khoa, hỗ trợ chẩn đoán lâm sàng, quản lý hồ sơ bệnh án điện tử và tối ưu hóa quy trình khám, chữa bệnh; bảo đảm việc khai thác, sử dụng dữ liệu y tế tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước, an toàn thông tin mạng và đạo đức trong ứng dụng AI.

8. Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch để tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì, đơn vị

phối hợp và nguồn lực thực hiện theo phương châm “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ kết quả.

- Tổ chức rà soát, thu thập, tạo lập, số hóa, chuẩn hóa, làm sạch, gán nhãn, chú thích và bảo đảm chất lượng dữ liệu đối với các bộ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý theo Danh mục tại Phụ lục I, Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 804/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; bảo đảm dữ liệu đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ, khai thác và tích hợp phục vụ phát triển, ứng dụng AI.

- Chủ động phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Công an tỉnh trong quá trình xây dựng, quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu; thực hiện các yêu cầu về bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ bí mật nhà nước theo quy định.

- Định kỳ hằng quý, 06 tháng, hằng năm và đột xuất khi có yêu cầu, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao về Công an tỉnh để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Thời hạn gửi báo cáo định kỳ: trước ngày 15 của tháng cuối quý, trước ngày 15 tháng 6 và trước ngày 10 tháng 12 hằng năm.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 804/QĐ-TTg ngày 06/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
- Công an tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo và PTTH Ninh Bình;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VP11.

BXC_VP11_KH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đặng Thanh Sơn